

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN RA HAI KỶ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỨA NHỰT

Số: 579

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

5 Decembre 1918

3 tháng mười một năm
Năm Mậu Tuất

DIRECTION ET ADMINISTRATION :

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

GIÁ BÁN

TRONG BỊA-PHẠM ĐỒNG-DƯƠNG	
Một năm	6 \$ 00
Sáu tháng	3 \$ 50
Ba tháng	2 \$ 00
Mỗi số	0 \$ 06
Đổi chỗ ở	0 \$ 20
BỊA-PHẠM VÀ CÁC THUỘC BỊA	
Một năm	2 \$ 00

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0, 005 de large. Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 sur centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nưa gởi thơ đến Đồn-quan thì Đồn-quan sẽ ghi cho một cái bản để giữ phân minh.

GIẤY THÔNG HÀNH

(Les Laissez-passer)

Sarraut bắt hí ngôn

Buổi chợ trà, phép nước nghiêm cấm dân châu lưu ngoại-quốc, luật bước tới nặng nề đến nỗi bất luận quan dân, hoặc châu-lưu hoặc thông thương tới ngoại-quốc mà chẳng có xin phép, quan hay đảng cũ nhà phải liên-cang. Luật buộc nặng nề như vậy là cố ý muốn cho dân khư lai minh-bạch, song xét kỹ chẳng phải vậy, vì muốn cho minh-bạch cũng chẳng phải dễ gì. Người muốn thông thương ngoại-quốc hoặc châu lưu, nếu chẳng liều lòn lốt thì không khi nào trông xin giấy thông-hành, nhiều khi chịu tốn mà không có thể thì cũng khó mà xin được. Nói tắt một lời, tay có của lại thêm có thể muốn xin cho giấy thông-hành cũng cam go nhiều nỗi. Đường ấy, cùng nghĩ rồi, dân tưởng phép nước nghiêm bày, chỉ vì bước dân sạnh dân ở đó, chẳng muốn cho đi tới nước nào, mà cũng chẳng muốn cho dân nước nào thêm nhập. Bởi cơ, dân-tri Annam thuở xưa không được mở mang, cuộc lý tài chưa biết.

Chữm Nhà-nước Langsa sang qua chiếm thì, rồi cho dân Annam lại gặp nhiều đời quan lãnh-tu, cách trị-chánh vững-về, không diệt cựu dư tàn, cứ nói lại xưa. Chẳng cải hành tân chính. Cũng cứ việc bỏ bước dân Annam muốn đi xa phải có giấy thông-hành, bưng chằng, đầu có giới mà thoát khỏi tay lính tuần thành kiểm sát, đi tới nước nào rồi, cũng tập nã đem trả lại. Thăm chi muốn đi Nam-vang, đi Trung-kỳ, Bắc-kỳ, Lào-thượng, Lào-hạ đây cũng phải có giấy thông-hành mới là nghiêm cho chớ. Chẳng như thế, ngỡ làm cho tí kiểm-sát tuần thành liền bề tra xét, chẳng để cho kẻ bắt lương qua lọt, chẳng để là vô ích; đã ngăn dân kẻ bắt lương không được thì chớ, lại làm khó nhọc làm nhục cho người lương thiện, tăng hào hồ, ngã lòng; làm cho đàng thông thương hẹp hòi; mà hề, bất luận xứ nào, nước nào, đàng thông thương bỏ bước hẹp hòi, thì hai cuộc lý tài trong xứ. Mà nếu bỏ bước như vậy sao dân rầm rộ mở mang cho dân Annam thông thả? Nếu đem sự bỏ bước này mà đối với chế Tự-do bia miệng thể, treo trước mắt người kia, thì chế Tự-do chỉ có nghĩa lý gì chăng? Tôi e có chỗ dị-nghị cho là: Ngón hành tương phản đó.

Tôi đã nói phép luật nhắc nhiệm như vậy đã chẳng ngăn cản được kẻ bắt lương xuất ngoại địa phận,

lại còn làm cho chính lòng lương dân và thất cuộc lý tài là khác. Tại sao tôi xin giãi:

Từ Kiểm-sát ở Châu-hành hằng đôn bến tàu-đò, ga xe-lửa mà tra xét, còn như các đồn, thì thủ đầu ngữ-đồ, không đi tuần vãng tư phương quan gian nhơn muốn thoát khỏi tay, chẳng thêm đi đàng đò, thì kiểm-sát mới làm sao mà ngăn cản được? Hoặc chẳng cần lãnh mấy nẻo đàng nói đó, cứ việc đi như thường, số tuần thành rồi cũng không ra mới, vì xứ Nam-kỳ này sự cải danh diệt tánh, mua giấy thuế thân dễ như chơi, mà như là từ buổi bây dân-thời phải lấy giấy-bình thì giờ, sự mạo trá lại càng thêm dễ.

Té ra muốn buộc kẻ bắt lương mà là rông, lại làm chính lòng người lương thiện, như là thương-nhơn cụ-phụ. Muốn sang xứ kia qua xứ nọ chơi cho biết, hoặc hành thông, mà bị bỏ bước quá cực lòng mà bỏ; vì mỗi lần xin giấy thông-hành, phải tốn của, nhọc công, vào lơn ra cái, mất năm bảy ngày xin chưa được. Lại phải chịu nhiều sự khổ tâm không kể xiết: như là chụp hình, đò, in dấu tay vân vân...

Đường ấy có phải làm mất sự thông thả của dân, làm mất lòng dân, làm hại cuộc lý-tài của dân chăng? Đường ấy có chịu ràng buộc dân đi xa phải có giấy thông-hành là cách cai-trị vụng về chăng?

Thoạt lại, đàng thời đời này, thương-mại với đàng-nhà, đàng dân, mà dân Annam không sánh cạnh, để cho Chà, Chặc hoành hành; thì nước thấy vậy chẳng đánh một ai, ừ dân Annam, giúp đỡ họ, họ lại tra tranh quyền lợi. An ninh chẳng phải là chẳng muốn, song bị bỏ bước, đi đưng không thông-thả mới làm sao? Té ra một đàng thì giục hành thương, một đàng thì ngăn đàng đôn ngõ; đàng này mới nghĩ cho sao? Có phải là người hành thương phản đó chăng? Như thế có nên bỏ sự bỏ bước lui tới mà tuyệt cả giấy thông-hành ấy chăng? Thiếu chi cách ngăn ngừa, phải buộc người như vậy? — Nên lắm; nên bày kế khác ngăn ngừa, mà nên cái giấy thông-hành, để cho Annam thông thả. Mà ai bỏ được, ai sửa được? — Ông Albert Sarraut, Khám-mạng Đại-thần. Toàn-quyền-thống-lã, là một vị thương quan khơn minh cao kiến, chớ ai.

Ngài nguyên báo học dân Annam, cỡi ách cho dân, đưu-đắc vào nẻo

VẠN ÁC ĐỒ DÂM

Vụ xử ông de Monpezat

Chư khảo-quan hãy còn nhớ vụ ông de Monpezat phải-việc xử Trung-kỳ 2 Bắc-kỳ bắt ông quan Ba Domenech từ 2 Septembre tại phòng nhà hàng Métropole Hôtel ở Ha-nội.

Ngày 16 novembre, Tòa-đinh-bộ xử: Ông Claysen ngồi Chánh-án; ông Theresme với ông Morché ngồi là hữu nghị-vực; quan Chương-ly Bourayne ngồi thư-vực, con ông Boulay-Duparc thì ngồi thư-vực. Bị cáo de Monpezat có đàng-sư Geyffier; Tiền cáo có trang-sư Durstete thế mặt. Thành đường rồi, khi các quan an và quan Chương-ly liền đọc tờ cáo, dân nạp de Monpezat, kể hết ngọn ngành, đưu đầy mới nhớ. Rồi lại tóm rắng:

Ông de Monpezat bị cáo về tội cố ý giết ông Domenech tại Hà-nội từ 2 Septembre 1918, vì đã lừa con tên mà tẩn sát. Tội phạm nhằm điều 295, 296, 297 và 302 luật hình.

Độc giết, quan Chánh-án mới đưu bị-cáo ra giữa án đường cất vác. Trước hết hỏi về danh-phần, gia-tư và thân-giao-thiếp của ông de Monpezat; ông de Monpezat đáp: — Phải tôi là tay có của, song sự nghiệp tôi đã định có nơi. Ngoài thân-giao-thiếp về danh phần của tôi trong việc nước, tôi cũng còn có tình có kết với ban đống-bang của tôi chẳng ít.

— Theo hứ bút chỉ về tành hạnh của ông, lúc sau này đưng minh ông không đưng an và có tặt bình hình của ông phải chăng? — Phải, tôi có bệnh hút Á-phiên. Tôi đã cố ý muốn bỏ, song mỗi khi bỏ thì tôi đau. Quan thầy thuốc Le Roy des Barres có hứa đợi dịp sẽ giúp tôi lành bệnh, bưng chằng để sau e sanh chừng tề-phong. Tôi mà mang bệnh như vậy là khi trước vì công việc tôi hay ở miệt rừng Trùng-kỳ (Annam) tôi bị rét thương lắm, nên mới hút thuốc cho hết rét, chẳng đưu nghĩ tới bây giờ, tình lại đã nhiều năm rồi, mới ngày mất trọn là giờ đống-thở, vì bệnh hút.

Lời khai này xét ra, nó ông de Monpezat cố ý muốn chỉ rằng tội này, ông de Monpezat bị cáo, là do ông de Monpezat; lời ấy có chỗ chớ cho vợ ông.

Quan Chánh-án nói: Vì công-ly, vì ích cho bên trang-sư báo-chưa, nên ta mới hỏi đến đây. — Ông de Monpezat liền bày tỏ cách thế nào phải làm chử đưu đưu, vì ngài không đưng thuốc nước đưu đưu. — Quan an tiếp hỏi:

« Quan Bồi-thần tra an bả-mạng: ông đưng Morphine mà bỏ bút phải không? »

Văn-minh lần trước. Lời hứa chẳng bỏ qua.

Đòm thấy phép nước bỏ bước thì sợ, làm cho dân Annam mất sự thông thả, mất quyền tự-do, làm cho dân Annam phần nhiều bắt bình làm cho thương-mại của dân Annam giảm trở, ngài mới lập Điều-luật mới, chế luật buộc giấy thông-hành cho dân Annam thông-thả. Lời nghị ấy đã phê hơn mông 9 Novembre qua rồi đây, tôi sẽ diễn ra quốc-Am đưng vào kỳ báo tới.

L. H. MUV

— Không, tôi không đưng Morphine mà bỏ bút, vì đưng nó sanh bình ngày ngất, ngày trí, tôi chỉ có đưng cho đầ tục đau tim, đau phổi mà thôi.

— Nói vậy ông đưng tội hai thứ sao? — Phải, vì tôi có bình thuốc, bình rét, bình đưng tim nên phải chử đưng như vậy, bưng chằng thì chẳng còn đưng.

— Ông có con cái gì chăng? — Có, tôi có hai đứa con, một đưng-nên mười hai, một đưng năm mười, sống là con vợ trước tôi đã để ra các bình năm nay.

Ông biết người vợ trước khi để người kia phải chăng? — Phải, tôi biết trước khi, nên tôi đưu để bỏ song mà chấp nối. Tôi thì việc ấy là phần sự của tôi, đem thân danh tôi mà trao cho một người đưng mà sẽ trở nên kẻ thất.

Đoan quan An mới hỏi qua tội sự-giao-thiếp của ông de Monpezat với ông Jeancard và ông Domenech, vì sao mà quan nhau; ông de Monpezat đáp rắng:

« Khi nọ, cha Robert ở Hương-Công có gởi thơ cho tôi hay rắng ông Jeancard sẽ đến viếng tôi. Cha Robert xin tôi giao thiệp. Chằng ông Jeancard đến có ông quan Ba Domenech hộ tống. Tôi sáng lòng giao-bạ và chỉ về mọi đưng ích lợi về phần chử trách của hai vị quan nhơn, song tôi coi ý nhi vị quan nhơn, chường xử Trung-hồ học nhà là Đổng-dương; sau nhi vị lại đối ý; để tôi tới một tồ phước, trong đyy chường cũ Đổng-dương hờn Trung-hồ, song tôi xem tồ phước liền biết nhi-vị quan nhơn xét chưa can lè.

— Tinh giao-thiếp của ông với quan Ba Domenech ra thế nào?

Quan Ba Domenech đi với ông Jeancard đến nhà tôi ba lần. Tình giao-thiếp ấy bắt qui là vì công việc mà quan biết nhà mà thôi. Bởi tôi chỉ chẳng hề đem M. Domenech ra mắt với tôi. Hơn nọ, vợ tôi đưng ngồi nói chuyện với tôi xây có M. Domenech đến, tôi liền biểu vợ tôi vào hân đưng. Lấy đó mà sự, thì có tình giao-thiếp ngoài mặt mà thôi, tôi chẳng có chử thân chi hữu cũng Domenech; nên trong ông de Monpehach phải bưng công tôi ấy, chẳng có chi nào cho Domenech có lòng ghen tị.

Bây giờ mới hỏi tới đưng ông de Monpezat hành.

— Tôi muốn bả mông hân đưng thông hờn ông de Monpehach thì hay sao?

— Tôi nghĩ chử chớ không, vì tôi đưng Nhàn lãn C. Con ở với tôi, cũng tôi như vậy.

« Tôi sanh tíu của ông, cũng tôi, như tình cha với con, tôi phải hết lòng thờ ông như con mà thờ cha, vì phần tôi có ích, như ông hết lòng chử chớ, đem tôi về mà nuôi đưng bấy lâu, tôi mới khỏi phải lưu thân than phận. Vậy tôi tồ thớ cho ông hay rắng tình Thôn-Nhơn tư thông của tôi thế nào? »

Ngài tiếp:

« Tôi thớ nay hết lòng tin cậy về tôi, chẳng hề có chử nghĩ nan, mà may thớ nhờ học như vậy, không lý tin tặt.

Tôi muốn đưng lòng bó qua, mới bởi sẽ nói quá quyết lãn. Nó nói nó thấy về Á-ti về phông số 2 nói chuyện với qua Ba

Domenach; nó thuật rõ chuyện hai người làm loa-lò cho đến đời tôi trong nhà hàng xóm nhau rình coi cuộc mây mưa đánh đố. Tuy vậy mà tôi cũng chưa chịu tin, tôi vẫn tưởng họ-cao chừng nào thấy vợ tôi qua phòng quan-Ba Domenach thì chạy kêu tôi. Tôi dần như vậy là vì tôi tưởng quan Ba Domenach còn ở đó lâu ngày; đến như vậy là cố ý muốn bắt quả tang. Hiện đờ bằng có mà để vợ tôi đứng rứa như danh giá. Thôi lúc đó chẳng phải sự hôn ghen nó giục lòng tôi không kịp tưởng, ấy là sự như-như thì thường nó làm cho tôi đau lòng xốn da. Tôi thất vọng cũng quan loa-ràng họ tôi biết nhọc bao nhiêu, thì tôi đau đớn bấy nhiêu.

Tôi đây, ông de Monpezat mới thuật chuyện bà 2 septembre ngài tôi và M. Trombert, gặp M. Foursaud, đi với M. Foursaud lại nhà hàng Métropole hờng tử. Chứng M. Foursaud từ già, ngài mới ra về. Ngài lại nói:

« Nếu M. Foursaud không có bức tôi mà về gặp, thì vụ biến này không xảy đến, vì khi tôi đi thỉnh khách phòng tôi gặp M. Ducamp, tôi cũng M. Ducamp mới coi hoả đờ trần thế. Chứng tôi xảy lại tôi thấy M. Domenach trước mặt tôi, song tôi nhấm mắt đỏ không thêm tưởng đến. Tôi mới mời M. Ducamp lên nhà tôi, tình việc. Nếu tôi mà có ý muốn sống thì thêm M. Domenach, thì lúc đó tôi có mời M. Ducamp làm gì.»

Ấy là chỗ ông de Monpezat chỉ có rằng minh không có lòng có oán, cố sát M. Domenach chột nào cả, lại hàng tránh trước, không muốn gặp M. Domenach trước mặt mình.

Ông de Monpezat tiếp:
 « Tôi đang lòng tôi được rồi, song tôi thêm biết cái kẻ cháo lượng mặt, bất trạng tay ấy đã hư, tôi thêm toan kẻ khác. Tôi tình chẳng ra kẻ nào nữa. Tôi muốn bỏ qua, ngất sự khổ tâm tôi giúp, giục lòng tôi định quyết: Phải trạng mặt mà hỏi cho phân minh. Định quyết vậy rồi tôi mới mời quan Ba Domenach lên phòng tôi nói chuyện. Khi tôi mới quan Ba Domenach đó, cái cách, cái giọng của tôi nói nghe dễ biết lắm. Người có tính như quan Ba Domenach lẽ gì nghe qua liền hiểu mà tránh mới phải chớ, cái này không, nhiều an có tính lại không gì minh. Thật tôi không cố ý muốn giết Domenach, việc đó tôi sẵn có sung sáo trong tôi; nếu muốn giết, tôi đã giết liền, đời lên phòng chỉ cho tôi thêm lời. Tôi mới lên phòng là có ý muốn hỏi đàng giục mặt, có vợ tôi, có Domenach mà hỏi phân minh, ấy là ý tôi quyết có một đầu để về.»

QUAN TOÀN-QUYỀN SANG HA-THÀNH
 (Le départ de M. Sarraut pour Tonkin)

Hôm ngày mồng 2 décembre 1918 lúc 11 giờ 10, quan Toàn-quyền đi tàu *Manche*, với quan Chương lý Lencou-Barême, quan năm Breton và nhiều viên quan khác ra Hải-ô.

Trước khi tàu lui, các quan Tây Nam ở thành phố xuống bến tàu tiễn hành quan Toàn-quyền rất đông.
 Bồn-quan *Lục-tinh-tân-văn* chúc cho quan Toàn-quyền vược hiển binh an vô sự.

CẨM XUẤT CẢNG GẠO

Tại Châu-thành có tin đồn huyện rằng Nhà-nước chảy kịp sẽ cẩm xuất cảng lúa gạo.
 Lời đồn ấy huyện-hoặc. Bấy lâu nay Nhà-nước chẳng có bản đến cái vấn đề cẩm xuất cảng lúa gạo Đông-dương, chừng nào mưa thì sẽ thiết thất mưa thì sẽ hay.
 (Truyền-tin).

LỜI RAO CẢN KÍP

Hội chánh *Agence économique de l'Indochine* ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e).
 Muốn hỏi thăm đều chi cứ đờ nơi đó.

ÂM TIN NGƯỜI ĐI TÂY
 (Les nouvelles de ceux qui sont partis)

Bồn-quan mới tiếp thư của một người Cai-tin chính gởi cho cố-nhơn của Bồn-quan *Nguyen-bi-hap*. Ông nói về Quốc-tử thì tư: Tuy qua rồi, song nên ăn hân cho *Lục-chân-xem* lời than của một bực xông tên đực pháo. Bồn-quan tưởng ý thù một trăm mấy triệu qu Quốc-tử thì tư này đủ mà tổ cùng đồng ban *norichia* rằng ta ăn no mặc ấm, chẳng phải người chôn lửa than.

Jonsteur Nguyen-bi-hap
 « Kinh lời thâm và chúc cho *Hyun-truong* gặp an hảo. Sau đây em cây *Hyun-truong* gởi cái tin này cho tôi tay ông chủ bút L.T.V xin đăng hành vào *qui-báo*, đặng cho đồng-bang ta những người có con-em còn từng chinh nhì *Pháp-địa*, coi đó thì rõ biết; Đồng-bang ôi xin chớ nghe chi những lời hoặc mỉa mà đượ lượng tâm thù địch những đầu tôi bại, làm cho Đồng-bang ngã lòng rúng chí về cuộc Quốc-trái thứ tư này. — Cố lẽ hai tháng nay đồng-bang đâu không thấy chữ cũng từng nghe binh *Liên-hiệp* (thắng bại là may mắn); có ban sự đ ở bên Tây; từ báo tiếp nay mai sẽ thấy, xét hội cuộc chinh-chiến chày ngày nên trong tiền phải thiếu, nếu mà lương chi tiền thiếu thì lấy đâu mà nhựt dụng, lấy chi làm binh khí? đã biết *Pháp-quốc* đầu tiên chi dụng, hết quả thì chày ngày chớ quân nghich cũng không có thể nào trở đượng cũng binh *Liên-hiệp* cho nổi.

Đồng-bang ôi! đồng-bang nếu muốn cho anh em chúng tôi tránh cho khỏi đượ tiết này thì xin lui ý kẻ nhiều; người ít giúp cho cuộc quốc-trái thành, hề cuộc quốc-trái mà thành thì đám chiến tranh này cũng thành như nước-trái vậy.
 Ấy là phần quốc thể, còn như anh em chúng tôi đây kẻ thì xa cách em, người thì phân về *liacou*, chẳng quảng ngan trọng, liệu thân nơi chốn trú bụi, là cũng bời an đây nghĩa nặng trước chớ *nam* chày, sau sẽ kéo cái đượng binh đặng về bên đàng đồng-minh đặng cho bọn ta hưởng phước từ đờ đồng như một đờ thôi.

« *Lé-van-Giai* caporal,
 N° mle 559 de la 3^e C^o B^o, Secteur Postal N° 97 (France).
 Hồi ban phổ-quốc xét cái thơ của Cai Giai trên đây mà coi, có lẽ chúng ta cũng coi một thứ gì giống loại của ta nơi chốn sa-trường ăn-sương hăm rượt, đội ngũ chật mang sao, lại gặp *hết* đàng thiên đả đến; còn ta đây sấm cật nó lòng có lẽ là phải tinh sao mới phải chớ!
 NGUYỄN-NỮ-ĐẠP.

Quốc-gia tương vng
 (La chute d'une dynastie)

Nga diệt quốc quyền
 (La destruction de la Monarchie russe)
 Tiếp

Tuy vậy mà chưa phải nói loạn, ấy là dần dần lúc cơ bản lương của tôi trước kho, trước là *hết* *trung-tâm* đứng nơi dưới nhau, đượ *trung-tâm* đàng, chờ tới phiên mà lãnh phần thực; vì một bữa lãnh không đủ ăn, nên làm dữ. Các quan ra khuyến *giang* này vì thời cuộc, xe vận lương tới trễ hoặc bị đồng tổ, tuyệt giá ngân tiền lương thực về không kịp, mà dân *trung-tâm* không nghe; cho đến ông *Rodzianko* làm đầu viện Thứ-Dân, Chánh-phủ phải này cho phân Hội-thành-phó lãnh việc vận lương cho chống. Chánh-phủ chịu phê ý lời, mà dân cũng không người thừa đạ, bởi trước bữa nói đây, là bữa mồng bảy, công thợ đã hội nhau tại nhà máy *Poutilof* mà luận bàn mưu kế rồi. Bên Chánh-tự hay, nên mới trốn đống cửa nhà-máy *Poutilof*, và cầm các nhà *Báo* lậu tin. Cẩm vậy mà chẳng khỏi mấy giờ, dân thợ cả thành *Pétrogad* đều hay cả thấy, mới hội lại giáng sự thiết hơn với nhau rồi nhất định phê công việc cả. Có ấy nên, sáng bữa mồng chín, nhà

máy tại kinh thành *Pétrogad* đều đống cửa, duy còn một hai chổ mà thôi. Ngày ấy, xe lửa trong thành cũng ngừng chạy, còn dân-thợ thì kéo nhau đi chặt đặng lập ngõ mà kêu rêu *đổi-khát*: Đành tiệm này, phá bỏ hành kia mà cướp giật, chẳng kẻ quan-quân ra dẹp loạn là gì. Sở *tuân-thành*, sợ dân tràn ra tới mấy đặng cấp phủ, mới sắp đại lính chặn hết các nẻo, mà chặn cũng không nổi; dân-thợ cũng chen lấn ào ra tới sân rộng *Znamenskaia*, không biết mấy ngàn, rồi lần-lần bực *thor-sach* lại ào tới nữa. Những trang *mưu-si*, có khoa ngôn ngữ và có tài về *áo-bá-tánh*, liền *thư-ong* *điền-đang* nơi mộ *tiên-hoàng Alexandre III* mà diễn-thuyết cho dân nghe, song muộn rồi, *ông-dân* đã nhất định. Túng thế lính *tuân-thành* phải rút lui-lẻ, giải ngon sống mà đám đũa, chết không biết bao nhiêu mà kể. Còn binh *Cosagues* thì kéo rượt đám dân *trưng* lại nhà *Neusky* đặng mở cho trông sân *Znamenskaia*, nhưng mà dân cũng không ghê, hề dưới lòng này đi ngó khác, rồi lại hội nhau tại đình *Độc-lý* thành phố mà luận bàn nữa, kẻ bị quân binh thì bị rượt chày tăng lạc. Đây nơi về trước sân Nhà-hồ *Kazan* là chổ, từ xưa, mỗi khi có đứu chày binh, dân hàng tụ lại đó mà kêu nài, nên nay dân thợ bị quân lính đuổi, cũng tụ lại đó mà hội nữa. Phen nì, dân thợ hội nhau tại trước cửa nhà thờ *Kazan*, binh *Trần-phủ* và binh *Cosagues* chỉ ngra chày ngan, thấy, song lòng trung đã đổi, nên không ra sức vào giết như bọn loạn trong tuần tháng trước 1905, ngoài mặt cũng đuổi hơi vậy cho có chừng, mà coi bộ trong lòng vui cho dân làm phần.

Dần thợ hội ý quân binh, đã xuôi theo mình, nên mỗi khi gặp quân tuần đi tới về tay mang kten, không có mang chửi ươi *hạ* cười như trước. Ra có đôi ấy, người lại *Chanh-phủ* thiệt tế hết sức, không lo mưu chi kẻ chi mà an lòng dân, cứ một đứu *hâm-hê* xử nghiêm quân lính. Làm như vậy lòng bực của dân lại càng lừng lẫy. Dân thấy quân binh đã xuôi theo mình, nghĩ biết quân-quyền đã yếu, đầu mình có làm dữ thế nào cũng không sao, nên quyết ra tay cứ đờng. Chiều bữa mồng chín, dân thợ các tỉnh, từ thiên thì chi thôn quê, đều nói đây; những tay đầu lãnh ra mặt, lập *bản-hội*, tự nghĩa-binh, quân *nhược* *thần-cương*, sự việc dưới của *tráo* *đình*, làm cho những dân hải-lòng, đều nghe theo phe *Cách-mạng*.

Ông *Protopopof* làm, tưởng mình còn coi truyền-lộ như xưa, đám chịu chắc với tráo *đình* mình đủ sức dẹp an môi loạn. Bởi vậy, một trong đêm, ngài tráo cho hạ-quan trí *đại-bá* liền thỉnh trên

khô-lâm của *bá-tánh*, trên lầu các nhà-hàng, trên lầu-chuồng và trên các *đình* đày trong thành *Pétrogad*. Dân thợ thấy vậy, may sáng lại làm đứu hơn nữa. *Cả* *mặt* *vạn-thợ* đến phê việc, hết thấy nhà máy đống đứu cửa mà chớ *con* *biên*, *Chánh-phủ* ra lệnh *tráo* *đôn* bắt dân tạo *phần*. *đầy* *gìn* *binh* ra, giữa thì *quan*, *chung* *quan* *thị* *linh-tuân*, *chính* *hết* *cả* *đầu* *ba*, *chặn* *hết* *đầu* *chào*, *chàng* *đó* *dần* *trần* *qua* *thành* *phố*. *Dần* *chàng* *kẻ*, *cứ* *việc* *trần* *qua* *miệt* *Newsky*, *cầu* *không* *đủ* *đi*, *cởi* *giá* *sông* *Neva* *mà* *trần* *qua* *cho* *đặng*. *Trần* *khấp* *chở* *rời*, *mới* *xáp* *đánh* *với* *binh* *tráo* *đông* *cái* *Liteng*, *một* *trận* *huyết* *lưu* *máng* *đĩa*.

Tôi đây đây, chẳng còn tưởng đám đứu *khát* *nhân* *sanh* *lòng* *lạm* *đứ* *kiếm* *sau*, *một* *cuộc* *phổ* *loạn* *rối*, *thề* *đả* *long* *lay* *ngồi* *bãi*.

Qua bữa mùng một tháng ba, và *Nicola II* hạ chiếu *truyền* *bãi* *Thứ-dân-Viêp*, các nhà báo *phái* *ngược* *bắt*, *chiếu* *đôn* *lên* *vách* *thành* *phố* *rời*, *những* *dân* *chưa* *đánh* *thế* *phê* *Cách-mạng*, *điệt* *quan* *quyền*, *thầy* *lời* *chiếu* *xác* *lâm*, *giện* *hèn* *ngũ* *theo* *Cách-mạng*.

Tiểu-thuyết
 (Petite Causerie)

Bà *lâu*, *Mông-hue-Lâu* hàng *đing* *trung*, *Tiêu-thuyết* mà bài hát những việc nhỏ, lớn, xai, trong thành phố, chẳng hề bản luận tới những việc của đám học sanh trong các trường, vì hàng biết, như trường *Bồn-quốc* là chổ òn nuôi kinh sử chớ khoa, chẳng tưởng có hệ nào xảy đến.

Mông-hue-Lâu tưởng làm, tuy trường *Bồn-quốc* lệ phép nghiêm mặc dầu, song là chổ đồng người con khác cha, chung lại một nhà, làm sao không có đứu xảy đến. Thật có; mà có chuyện kỳ, chuyện đàng trẻ cười, cười nỏn, cười to em rất lâu.

Ông *A-Phiên* mưa *Min*
 Bữa nọ trò *Mit* mất áo, nghĩ cho trò *Xãi* *khuyết* *chơi*. Hồi *hoài* *không* *ra*, *giện* *lên* *quan* *cai-trường* *thưa*, *cáo* *quyết* *trò* *Xãi* *an* *cấp*. *Chứng* *có* *cũng* *quyết* *một*. *Xãi* *kêu* *can* *than* *tré*, *la* *tức* *la* *tối* *đời* *tự* *vn*. *Chàng* *khỏi* *ba* *lâu* *lời* *mời*, *bắt* *đặng* *áo* *trong* *minh* *một* *tên* *Co-li*. *Xãi* *mơ* *rua* *rờ* *hơn* *rủa* *nhục*, *bên* *nó* *cũng* *bản* *ràng*: « *Vậy* *mà* *các* *tré* *có* *nói* *một* *hai* *tôi* *an* *cấp*, *xấu* *hử* *này* *biết* *ba* *rủa* *speech*, *sao* *sao* *tôi* *cũng* *uống* *giám* *hòa* *A-Phiên* *mà* *chết* *cho* *rối*; *thà* *tôi* *thác* *trong* *hơn* *là* *sống* *đục*.»

Trường nói chơi, không để làm thiệt. *Giấy* *phút* *Xãi* *nhào* *la* *chết*, *cá* *trường* *mặt* *nhìn* *hôn* *bay*, *lật* *fất* *kêu* *quan* *cai-trường* *chạy* *lengoung*. *Rồi* *rối* *cha* *chả* *lả* *rối*, *nếu* *đề* *tré* *ai* *Xãi* *chàng* *còn* *hồn*.
 Quan *Cai-trường* *kíp* *lên* *thầy* *thước*. *Thầy* *thước* *đến*, *nghe* *nó* *Xãi* *nói* *ngã* *giảm* *hòa* *A-Phiên*, *lên* *cho* *thước* *đang* *sơ* *A-Phiên* *đi* *hàng* *sao* *gan* *phối* *rối*; *chàng* *ra*. *Xãi* *mà* *gặp* *lời* *mặt* *xanh* *nhầy* *thước* *kiếm*

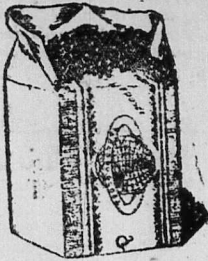
Thuộc điền hiệu CANON



BAO-XANH
 Đã ngon mà lại rẻ tiền

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE

AI AI CÔNG ĐA VÀ NƠ THƠM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères trẻ thuốc này mà thôi.



Đến thăm sẽ gói ngay.

Có catalogue mới 1914.

Kính cáo chư vị đặng rõ: Tại tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng và bằng nhôm làm thật kỹ càng mà giá rất rẻ, xin kính mời quý khách.

T. Khánh-Long, 451 Catinat Saigon.

Lời tự thuật của một người đi du lịch (Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xưa nầy sang xứ xa tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đã thử thuốc bèn các nơi, duy có thứ thuốc điếu Cigarette Diva thiết ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia, khói nó thơm tho và dịu lạt. Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épicerie) và trong các quán cà phê.

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chưa ăn đản thì vị, ăn không được nữa, trong bao tử hay đau bụng khó chịu, bệnh ăn thì chưa đón lấy mua rượu Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu này có bán trong các tiệm hàng xén.

GRAVURE

SUR MÉTAL X ET MARBRES



LÀM THIỆT KỸ CÀNG

CHẤT RẼ HƠN HIẾT

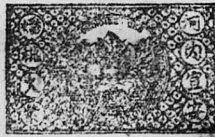
Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khác đủ kiểu con dấu đồng và mù thung. Có chạm mộ bia đá cẩm thạch để mù. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mực lục) để cho quý vị lựa kiểu mà dùng. Xin chớ tôn chiều có tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

Nhà Lefranc và Công-ty ở PARIS

LÀM MÀU VERNIS VÀ MỰC IN HÃNG DENIS FRÈRES, một mình đại lý cả Đông-dương

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

PHẢI UỐNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT MIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GULLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đươg của quan lương-y GULLIÉ lấy làm thuốc bổ trong những bệnh HƯ PHẾ, đản trong TỖ VỊ, đản nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU NHÌN, RẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI, BỊNH CỤM, CHỀ CHỐC NGOÀI ĐÀ và bệnh có TRƯỜNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thể THUỐC XỔ RỄ TIỀN và rất kiện nghiệm làm cho HUỆT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẶT phất ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đản nào mà không có đến kỳ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÒ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Gullié.

Đành chỉ trị thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, chột hàng kho số 7 anh, đường GRENELLE XI GENNAIS gần số 8 ở tại có thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÁP ĐỀU CÓ BÁN



KHOAN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY
 PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS

Có bốn nguồn nước: | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Sàng-quang, bệnh Phong-mé nữa v.v. | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Sàng-quang, bệnh Phong-mé nữa v.v. | Sau này chế 1904.

VICHY GRANDE-GRILLE | Trị bệnh đau gan và bệnh đản.
VICHY HOPITAL | Trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Mỹ nơi chứng đỡ giở mạp, khi mạp phải chỉ cho uống thứ nước này mình muốn đặng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mỹ mà ra. — Có hộp và có vò.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì đỡ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đặng nước uống (mới-khi-chết).



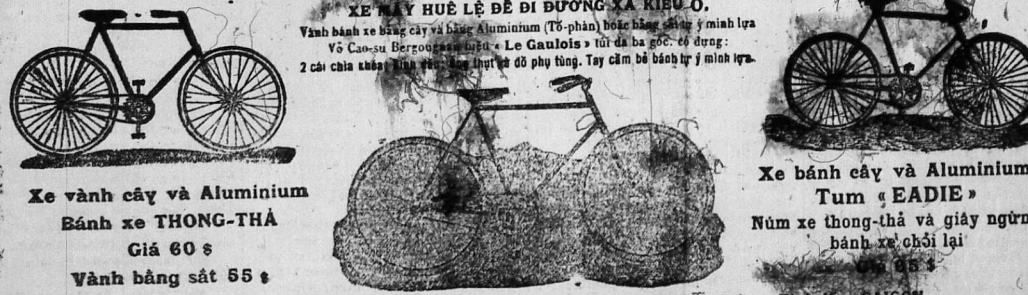
HIỆU TO LANGSA "LA SEMEUSE"
 XE MÁY HUỆ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỂU O.

Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tổ-phần) hoặc bằng thép y mình lựa Vô Cao-su Bergoussan như « Le Gaulois » từ đả ba góc có đượg: 2 cái chân nhớt, bình xăng, bình đựng đồ phụ tùng. Tay cầm bẻ bánh tự y mình lựa.

Xe vành cây và Aluminium
Bánh xe THONG-THÁ
 Giá 60 \$
Vành bằng sắt 55 \$

Xe bánh cây và Aluminium
Tum « EADIE »
 Nùm xe thông-thả và giầy ngừng bánh xe chỏi lại

Bán tại Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY, môn bài số 68, đường Kinh-lập, SAIGON.
 Nền giữ thơ đến hàng Berthet, Charrière và Công-ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.
 Hai hãng này cũng có thứ xe hiệu « EODE » rẻ và chắc, từ 47 \$ một cái sắp lên, bánh xe thông-thả có túi đả, ống thụt, chia khóa và bình dầu.



Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certificat d'insertion

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature

de M. 19

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Signature: F. H. SCHNEIDER
 Saigon - Imp. F. H. SCHNEIDER
 Saigon le 12.18